

LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2024-2025
DÀNH CHO SINH VIÊN CÁC LỚP CAO ĐẲNG CHÍNH QUY - KHÓA 17 (ĐỢT 1)

TT	Tên học phần	Số_TC	Lớp MH	SL SV	Thời gian thi	Ghi chú
1	Hành vi khách hàng (S1)	2	17HVKH_02	41	08g00 16/11/2024	
2	Nghệp vụ bar (S1)	2	17NVBAR_02	16	08g00 16/11/2024	Thực hành
3	Quản trị giá (S1)	1.5	17QTGIA_02	41	09g30 16/11/2024	
4	Quản trị kênh phân phối (S1)	3	17QTKPP_02	39	09g30 16/11/2024	
5	Quảng cáo và khuyến mãi	3	17QCKM_01 17QCKM_02	80	13g30 16/11/2024	
6	Nghệp vụ bar (S2)	2	17NVBAR_02	16	13g30 16/11/2024	Thực hành
7	Nghệp vụ bàn 2	2	17NVBAN2_01	19	13g30 19/11/2024	Thực hành
8	Kinh tế doanh nghiệp thương mại	2	17KTDNTM_01	16	08g00 23/11/2024	
9	Marketing căn bản	2.5	17MARCB_01 17MARCB_02 17MARCB_03	89	08g00 23/11/2024	
10	Xây dựng thực đơn	2	17XDTD_01	19	08g00 23/11/2024	
11	Luật kinh tế (S1)	2.5	17LUATKTE_01 17LUATKTE_03 17LUATKTE_04	123	08g00 23/11/2024	
12	Tin học trong Logistics	2	17TINLG_01 17TINLG_02	68	09g30 23/11/2024	
13	Tiếng Anh ngành Kinh doanh TM	3	17TAKM_01	20	09g30 23/11/2024	
14	Nghệp vụ bán hàng	2	17NVBH_01	21	09g30 23/11/2024	
15	Pháp luật	1.5	17PLUAT_01 17PLUAT_02	59	13g30 23/11/2024	
16	Tiếng Anh ngành Logistics 2	2.5	17TALG2_01 17TALG2_02	68	13g30 23/11/2024	
17	Quản trị nguồn nhân lực	3	17QTNNL_01	48	15g30 23/11/2024	
18	Thanh toán quốc tế	2.5	17TTQT45_01	21	15g30 23/11/2024	
19	Quản trị chất lượng (S1)	2.5	17QTCL_01	34	15g30 23/11/2024	
20	Tiếng Anh ngành Quản trị dịch vụ và LH 2	2	17TAQD2_01 17TAQD2_02	54	08g00 24/11/2024	Vấn đáp
21	Nghệp vụ bar (S3)	2	17NVBAR_01	12	08g00 24/11/2024	Thực hành
22	Nghệp vụ bar (S4)	2	17NVBAR_01	13	13g30 24/11/2024	Thực hành
23	Tiếng Anh ngành Kế toán doanh nghiệp	2.5	17TAKD_01	43	08g00 30/11/2024	
24	Tiếng Anh ngành Marketing TM	2.5	17TAMK_01 17TAMK_02	80	08g00 30/11/2024	
25	Biên dịch Tiếng Anh thương mại	2.5	17BDTATM_01	21	08g00 30/11/2024	
26	Thanh toán quốc tế	3	17TTQT60_01 17TTQT60_02	68	08g00 30/11/2024	
27	Tin học ứng dụng trong kinh doanh	2.5	17TINKD_01 17TINKD_02	68	08g00 30/11/2024	TH trên MT
28	Giáo dục chính trị	4	17GDCT_01 17GDCT_02 17GDCT_03 17GDCT_04 CTRI_01	90	08g00 30/11/2024	
29	Tiếng Anh ngành Quản trị khách sạn 2	2	17TAQK2_01 17TAQK2_02	57	08g00 30/11/2024	Vấn đáp
30	Kế toán dịch vụ vận tải	2	17KTDVVT_01	43	09g30 30/11/2024	
31	Nghệp vụ chứng từ và thanh khoản hồ sơ	2	17NVCT_01	16	09g30 30/11/2024	
32	Nguyên lý kế toán	2.5	17NLKT_01 17NLKT_02 17NLKT_03 17NLKT_04	112	09g30 30/11/2024	
33	Thiết lập và phát triển hệ thống PP	1.5	17TLPTH_01	20	09g30 30/11/2024	

34	Kinh doanh nhà hàng	3	17KDNH_01	19	09g30 30/11/2024	
35	Quản trị chuỗi cung ứng	2.5	17QTCCU_01 17QTCCU_02	68	09g30 30/11/2024	
36	Tâm lý khách hàng (S1)	2	17TLKH_02	21	09g30 30/11/2024	
37	Tổ chức dịch vụ giải trí	3	17TCDVGT_01 17TCDVGT_02	57	13g30 30/11/2024	
38	Tài chính doanh nghiệp	3	17TCDN_01 17TCDN_02 17TCDN_03	111	13g30 30/11/2024	

Ghi chú:

- SV có thắc mắc về lịch thi, liên hệ trực tiếp Phòng Quản lý đào tạo **trước ngày 13/11/2024** để giải quyết;

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 11 năm 2024

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Lê Đức Doanh